

CHỈ THỊ

**Về việc triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015**

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu của tỉnh tập trung triển khai xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 với các nội dung và yêu cầu cụ thể sau đây:

A. YÊU CẦU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015

1. Tổ chức đánh giá nghiêm túc tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 trên cơ sở đánh giá đầy đủ tình hình thực hiện các nghị quyết và kết luận của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, trong đó chú ý đánh giá tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 82/QĐ-UBND, ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành chương trình triển khai thực hiện các nghị quyết của Chính phủ, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; Chương trình công tác trọng tâm năm 2014. Đánh giá các kết quả đạt được, phân tích các nguyên nhân khách quan và chủ quan của những hạn chế, tồn tại và biện pháp khắc phục trong những tháng cuối năm. Trong đó, cần đánh giá phân tích các tác động ảnh hưởng của sự việc Trung Quốc hạ đặt trái phép giàn khoan Hải Dương-981 trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam đến việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014.

2. Xác định mục tiêu và nhiệm vụ kế hoạch năm 2015 phải căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 đã đề ra; tình hình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2014; dự báo đầy đủ những thuận lợi, khó khăn ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; đồng thời, phải căn cứ các yêu cầu phát triển đất nước, vùng Tây Nguyên và của tỉnh trong giai đoạn sắp tới.

3. Xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 phải gắn kết với khả năng cân đối nguồn lực và khả năng thực hiện của các cấp, các ngành để đảm bảo tính khả thi, sử dụng các nguồn lực có hiệu quả và nâng cao khả năng xã hội hóa các nguồn lực trong đầu tư phát triển.

4. Xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 phải bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và giai đoạn 2011- 2015, phù hợp với khả năng cân đối của từng cấp ngân sách.

5. Việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 phải huy động và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị và các cấp, các ngành, các địa phương để đảm bảo nâng cao chất lượng và hiệu quả của kế hoạch.

6. Đảm bảo tính công khai, minh bạch và công bằng trong công tác xây dựng kế hoạch và phân bổ các nguồn lực.

B. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2015

I. Nhiệm vụ xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

1. Nhiệm vụ phát triển kinh tế

Các ngành, các cấp tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm tăng cường thu hút đầu tư và đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, tập trung đầu tư các công trình, dự án có hiệu quả, góp phần thúc đẩy kinh tế phát triển. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ, giảm dần tỷ trọng lao động trong nông nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án tái cơ cấu kinh tế trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung tái cơ cấu đầu tư công và doanh nghiệp nhà nước do địa phương quản lý. Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 13 - 14%.

Nâng cao sức cạnh tranh và hiệu quả của sản xuất công nghiệp. Đẩy mạnh phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực. Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai các dự án đầu tư thủy điện, du lịch, trồng rừng, trồng cây công nghiệp, trồng sâm Ngọc Linh và các cây dược liệu quý, rau hoa xứ lạnh, nuôi cá trên các lòng hồ thủy điện, thủy lợi. Tăng cường kiểm soát, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý, khai thác tài nguyên khoáng sản. Tiếp tục triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, nông thôn và huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư phát triển nông nghiệp, nông thôn.

Thúc đẩy chuyển đổi cơ cấu trong nội bộ ngành nông nghiệp. Áp dụng

khoa học, kỹ thuật, giống mới, đẩy mạnh thâm canh để tăng năng suất, sản lượng. Thực hiện các giải pháp không để dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi xảy ra trên diện rộng. Khuyến khích phát triển và hình thành các vùng chăn nuôi tập trung; tiếp tục huy động nguồn lực xã hội để xây dựng một số cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung. Tăng cường công tác bảo vệ, tái tạo và phát triển nguồn lợi thủy sản trên các lòng hồ thủy điện, thủy lợi; quản lý, bảo vệ rừng.

Tiếp tục đẩy mạnh xuất khẩu trên cơ sở mở rộng thị trường, mở rộng mặt hàng và nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng xuất khẩu. Đa dạng hóa các thị trường xuất khẩu, nhập khẩu, không để phụ thuộc vào một thị trường. Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại. Mở rộng mạng lưới cung ứng dịch vụ ở vùng nông thôn, phát triển hệ thống phân phối trên thị trường bán lẻ, nhất là các mặt hàng thiết yếu, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, bình ổn giá cả thị trường trong tỉnh.

Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn đầu tư. Ưu tiên đầu tư cho các công trình, dự án quan trọng, cấp bách của tỉnh; phát triển ba vùng kinh tế động lực; phát triển nguồn nhân lực; giảm nghèo; xây dựng nông thôn mới. Tập trung vốn chi trả các khoản nợ trong xây dựng cơ bản, các khoản vốn ứng trước kế hoạch; bố trí cho các công trình hoàn thành đưa vào sử dụng trong năm 2014 và dự kiến hoàn thành trong năm 2015, hạn chế khởi công xây dựng mới các công trình, dự án. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá, giám sát việc quản lý và sử dụng vốn của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn Nhà nước.

Chủ động áp dụng các biện pháp kiểm soát hoạt động tín dụng để nâng cao hiệu quả và chất lượng. Tiếp tục ưu tiên cho vay lĩnh vực sản xuất kinh doanh, khu vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp vừa và nhỏ, các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, doanh nghiệp, đảm bảo việc triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ, sớm đi vào sản xuất kinh doanh.

2. Nhiệm vụ phát triển khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, bảo đảm an sinh xã hội và các lĩnh vực khác

Tiếp tục tăng cường tiềm lực và khả năng ứng dụng khoa học - công nghệ. Hướng các hoạt động nghiên cứu khoa học công nghệ trực tiếp phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân. Đẩy mạnh hỗ trợ khoa học và công nghệ cho các doanh nghiệp.

Tiếp tục đổi mới các lĩnh vực giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao đi đôi với việc thực hiện tốt công tác xã hội hóa các lĩnh vực này. Tăng cường các giải pháp, chính sách nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh dân tộc thiểu

số. Nâng cao y đức và chất lượng khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế; tăng cường củng cố mạng lưới y tế cơ sở. Thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh, chủ động đối phó với các dịch bệnh ở người.

Triển khai thực hiện tốt Quy hoạch phát triển nhân lực tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 – 2020, Đề án "đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020" theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg, ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ gắn với giải quyết việc làm và xuất khẩu đối với lao động đã qua đào tạo.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là công tác giảm nghèo, bảo đảm giảm nghèo nhanh và bền vững. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; các chương trình, dự án và các giải pháp, chính sách an sinh xã hội do Chính phủ đã ban hành để hỗ trợ phát triển sản xuất, ổn định đời sống đối với người nghèo, vùng nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn, vùng bị thiên tai.

3. Nhiệm vụ về bảo vệ môi trường

Ngăn chặn việc khai thác trái phép, khai thác lãng phí các nguồn tài nguyên thiên nhiên, giảm thiểu mức độ gia tăng ô nhiễm, phục hồi suy thoái và nâng cao chất lượng môi trường. Ngăn chặn có hiệu quả nạn phá rừng, cháy rừng, xử lý nghiêm các cơ sở gây ô nhiễm môi trường. Rà soát các cơ sở chế biến gỗ, kiên quyết thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh vi phạm về địa điểm chế biến gỗ theo quy định của Luật doanh nghiệp và các văn bản luật liên quan; không cấp phép mở xưởng chế biến gỗ gần rừng và chuyển dần các cơ sở hiện có vào khu sản xuất tập trung.

Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai; ứng cứu kịp thời và khắc phục hậu quả xấu do thiên tai gây ra. Xây dựng kế hoạch/chương trình thực hiện chiến lược phát triển bền vững ở địa phương, Kế hoạch hành động quốc gia về tăng trưởng xanh.

4. Nhiệm vụ về cải cách hành chính

Hoàn thành việc hướng dẫn và triển khai Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013. Đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2011- 2015, tập trung vào đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước gắn với việc đổi mới phương thức điều hành của hệ thống hành chính, tạo sự công khai minh bạch trong công tác quản lý nhà nước.

Tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, đặc biệt trong các lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản nhà nước. Tăng cường công tác thanh tra các dự án sử dụng ngân sách nhà nước; xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc vi phạm.

5. Công tác thông tin tuyên truyền

Các cấp, các ngành phải chủ động, cung cấp thông tin kịp thời cho các cơ quan thông tin đại chúng, trước hết là các thông tin về chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về tình hình kinh tế - xã hội, môi trường đầu tư và các thông tin liên quan đến tình hình trong nước và quốc tế, bảo vệ chủ quyền biển đảo... để nhân dân hiểu rõ về tình hình và chính sách của Đảng và Nhà nước; từ đó tạo sự đồng thuận trong nhân dân, chung sức chung lòng thực hiện tốt các mục tiêu trên cơ sở kế hoạch đã đề ra.

6. Tăng cường quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân trong tình hình mới. Thực hiện tốt nhiệm vụ đối ngoại địa phương.

II. Nhiệm vụ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước

Năm 2015 là năm cuối cùng của thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2011 - 2015) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, dự toán ngân sách địa phương được xây dựng bảo đảm sự phát triển ngân sách địa phương, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chế độ, chính sách đã được cấp có thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó lưu ý:

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước

Căn cứ mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011-2015, khả năng thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2014, dự báo tăng trưởng kinh tế và nguồn thu năm 2015 đối với từng ngành, từng lĩnh vực, năng lực và hiệu quả hoạt động sản xuất - kinh doanh của đối tượng nộp thuế và những nguồn thu mới, lớn phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu đối với từng lĩnh vực, từng khoản thu theo chế độ. Phân tích, đánh giá cụ thể những tác động ảnh hưởng đến dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2015 theo từng địa bàn, lĩnh vực thu, từng khoản thu, sắc thuế, trong đó tập trung đánh giá ảnh hưởng nguồn thu do thực hiện các chính sách gia hạn, miễn, giảm thuế, miễn tiền thuê đất và các chính sách thu mới của cấp có thẩm quyền.

Ngành thuế chú trọng công tác dự báo nắm thông tin các dự án được Ngân sách Trung ương, các thành phần kinh tế đầu tư trên địa bàn để xây dựng số thu từ hoạt động xây dựng cơ bản, dịch vụ ... đầy đủ. Tăng cường theo dõi, kiểm tra, kiểm soát việc kê khai thuế của các tổ chức, cá nhân nhằm phát hiện và

xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, không đủ số thuế phải nộp; chỉ đạo quyết liệt chống thất thu, phấn đấu hoàn thành công tác thu nợ đọng thuế từ các năm trước, các khoản thu từ các dự án đầu tư đã hết thời gian ưu đãi, các khoản thu được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, hạn chế phát sinh nợ thuế mới... Khắc phục tình trạng giao dự toán thu chưa sát tại một số huyện, thành phố gây khó khăn trong việc điều hành ngân sách địa phương.

Dự toán thu nội địa tại địa bàn năm 2015 (*không kể thu tiền sử dụng đất, nguồn thu tiền quyền sử dụng rừng, phí bãi gỗ, phí bảo vệ môi trường khai thác khoáng sản*) phấn đấu xây dựng tăng tối thiểu từ 12-13%; dự toán thu thuế xuất nhập khẩu tăng từ 8 đến 9% so với đánh giá ước thực hiện năm 2014.

2. Dự toán chi ngân sách

Dự toán chi ngân sách năm 2015 được xây dựng trên cơ sở các quy định hiện hành của pháp luật về chế độ, chính sách, định mức hiện hành và yêu cầu kinh phí thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, đảm bảo yêu cầu triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu xây dựng dự toán.

Để phục vụ cho công tác xây dựng dự toán chi ngân sách nhà nước, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiến hành rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các chính sách, đề án địa phương đã ban hành đến năm 2014. Trong đó cần tập trung đánh giá hiệu quả đạt được so mục tiêu đề ra tương ứng với nguồn kinh phí đã bố trí qua các năm; nhiệm vụ và nhu cầu kinh phí các năm tiếp theo cho đến khi kết thúc đề án; đối với những chính sách thực hiện không hiệu quả, không còn phù hợp với thực tế và khả năng bố trí nguồn lực thực hiện thì đề nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi hoặc bổ sung. Hạn chế tối đa việc ban hành chính sách chế độ mới (*kể cả việc mở rộng đối tượng và phạm vi áp dụng của các chính sách, chế độ an sinh xã hội đang thực hiện*). Chi trình cấp có thẩm quyền quyết định các chính sách khi thật sự cấp thiết và cân đối được nguồn lực, đảm bảo tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

Khi xây dựng dự toán và bố trí ngân sách nhà nước năm 2015, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các đơn vị dự toán cấp I cần chú ý các nội dung sau:

a) Xây dựng dự toán chi đầu tư phát triển phải phục vụ cho mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, tránh lãng phí, thất thoát nguồn vốn đầu tư nhà nước.

- Dự toán chi đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2015 phải phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2015 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015. Đảm bảo tập trung, trong đó tập trung vốn cho các công trình, dự án trọng điểm, cấp bách; ba vùng kinh tế động

lực; vùng trọng điểm đặc biệt khó khăn; đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, nông dân; các chương trình mục tiêu quốc gia, đặc biệt là chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững, chương trình xây dựng nông thôn mới.

Việc bố trí, phân bổ vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước phải đảm bảo theo các nguyên tắc:

+ Thực hiện theo đúng quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý đầu tư từ vốn ngân sách nhà nước và vốn trái phiếu Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản tại các địa phương; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 về tăng cường quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ; Quyết định số 28/2011/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Quy định một số vấn đề về công tác quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội và quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh Kon Tum; Công văn số 2129/UBND-KTTH ngày 19 tháng 11 năm 2012 về việc khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản và các văn bản chỉ đạo khác có liên quan.

+ Trong từng ngành, lĩnh vực, ưu tiên bố trí vốn thanh toán nợ xây dựng cơ bản; bố trí cho các dự án, công trình đã hoàn thành và đã bàn giao đưa vào sử dụng trước năm 2014 nhưng chưa bố trí đủ vốn; các dự án dự kiến hoàn thành năm 2015 (theo tiến độ thực hiện dự án, khả năng cân đối vốn và khả năng thực hiện dự án trong năm 2015); vốn đối ứng cho các dự án ODA; các dự án sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 nhưng chưa được bố trí đủ vốn để hoàn thành, phát huy hiệu quả.

+ Bố trí hoàn trả đủ các khoản nợ đến hạn phải trả; vốn để hoàn trả các khoản ứng trước theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Số vốn còn lại bố trí cho các dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ đã được phê duyệt. Đối với các dự án chuyển tiếp cần rà soát phạm vi, quy mô đầu tư phù hợp với mục tiêu và khả năng cân đối vốn.

+ Đối với các dự án khởi công mới, phải cân nhắc kỹ lưỡng, chỉ bố trí vốn khởi công mới các dự án thật sự cấp bách đáp ứng đủ các điều kiện sau đây: (1) Nằm trong quy hoạch đã được duyệt; (2) Đã xác định rõ nguồn vốn và khả năng cân đối vốn ở từng cấp ngân sách; (3) Có đủ thủ tục đầu tư theo quy định trước ngày 31 tháng 10 năm 2014; (4) Đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định tại Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

+ Các địa phương, đơn vị không được yêu cầu các doanh nghiệp ứng vốn thực hiện các dự án ngoài kế hoạch, chưa cân đối được nguồn vốn...

+ Không bố trí vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước cho các dự án không thuộc nhiệm vụ chi đầu tư theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

+ Không bố trí từ các nguồn vốn thuộc ngân sách cấp tỉnh và vốn hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho các dự án do các huyện, thành phố quyết định đầu tư hoặc phần vốn do Ủy ban nhân dân các huyện thành phố điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của các dự án nhưng chưa được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận.

- Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiến hành tổng hợp nhu cầu đầu tư của các công trình, dự án, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên (*trả nợ, đối ứng, chuyển tiếp, CBĐT-CBTH, khởi công mới*), làm cơ sở để các cơ quan tham mưu tổng hợp cân đối bố trí, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ vốn để thực hiện.

- Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung vốn và tổ chức lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Từng ngành phải chịu trách nhiệm từng bước hoàn thành các tiêu chí (do ngành quản lý) ở các xã xây dựng nông thôn mới trong toàn tỉnh, trong đó tập trung đầu tư đối với các xã phấn đấu đạt tiêu chí nông thôn mới vào năm 2015 theo kế hoạch.

- Đối với nguồn thu tiền sử dụng đất: Tiếp tục bố trí đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các dự án di dân, tái định cư, chuẩn bị mặt bằng xây dựng; phân bổ, lập quỹ phát triển đất theo quy định tại Nghị định 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ; chú ý bố trí đủ kinh phí để đẩy nhanh công tác đo đạc, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Đối với nguồn thu xổ số kiến thiết, không đưa vào cân đối ngân sách nhà nước mà thực hiện quản lý thu, chi qua ngân sách nhà nước. Nguồn thu xổ số kiến thiết năm 2015 tiếp tục tập trung bố trí cho các lĩnh vực giáo dục, y tế và công trình phúc lợi xã hội quan trọng khác theo quy định. Phương án phân bổ, sử dụng nguồn thu xổ số kiến thiết sẽ được Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định ngay từ đầu năm kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch và chủ động trả nợ (*cả gốc lẫn lãi*) các khoản vay, ứng ngân sách khi đến hạn.

b) Dự toán chi thường xuyên

Xây dựng dự toán chi giáo dục - đào tạo, khoa học công nghệ, y tế, văn

hóa thông tin, môi trường theo Nghị quyết của Đảng và Quốc hội. Ưu tiên bố trí chi an sinh xã hội, an ninh quốc phòng trong tình hình mới; chi quản lý nhà nước đảm bảo chặt chẽ tiết kiệm. Dự toán chi thường xuyên phải xây dựng trên cơ sở chính sách, chế độ, định mức chi hiện hành.

Năm 2015 sẽ tiến hành Đại hội Đảng các cấp đề tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc vào năm 2016, căn cứ vào quy định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, đó chú ý xây dựng dự toán và cân đối kinh phí để thực hiện. Đồng thời, năm 2015 cũng là năm tròn, năm chẵn của nhiều sự kiện, yêu cầu các ngành, địa phương chủ động xây dựng dự toán tổ chức lễ kỷ niệm trên tinh thần tiết kiệm và hiệu quả.

Rà soát các chương trình, đề án đề lồng ghép, giảm bớt sự trùng lặp, chồng chéo, lãng phí, sắp xếp, cơ cấu lại nhiệm vụ chi phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước (*trong đó chú ý rà soát, sắp xếp qui mô, nhiệm vụ đào tạo hiện nay trên địa bàn tỉnh cho phù hợp với nhu cầu việc làm và tình hình thực tế của địa phương*). Tăng cường quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập về cả tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nhân lực, tài chính để đa dạng hóa, nâng cao chất lượng dịch vụ công và nguồn lực phát triển sự nghiệp công. Các cơ quan, đơn vị, đặc biệt là các sở quản lý ngành, lĩnh vực và các địa phương cần phân định rõ loại dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công thực hiện, loại dịch vụ do các đơn vị ngoài công lập thực hiện; tích cực xây dựng khung giá, phí dịch vụ các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng có phân loại để điều chỉnh: loại đơn vị có thể điều chỉnh giá, phí để tính đủ tiền lương; loại đơn vị có thể điều chỉnh giá, phí tính đủ tiền lương, một phần hoặc toàn bộ chi phí quản lý và khấu hao tài sản cố định. Trên cơ sở đó, phân loại các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo các mức giá, phí để xác định mức hỗ trợ từ ngân sách cho phù hợp.

Trong điều kiện cân đối ngân sách khó khăn, yêu cầu các địa phương, các cơ quan, đơn vị có sử dụng ngân sách lập dự toán chi thường xuyên đúng tính chất nguồn kinh phí và triệt để tiết kiệm, đặc biệt là dự toán chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền, hạn chế tối đa về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách, đi công tác trong, ngoài nước và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác; dự toán chi cho các nhiệm vụ này không tăng so với số thực hiện năm 2014.

c) Dự toán chi thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: các sở, cơ quan quản lý chương trình, chương trình mục tiêu quốc gia xác định danh mục, mục tiêu, phạm vi, kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu tăng cường phân cấp các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia cho cấp huyện để tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới.

d) Bố trí kinh phí để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định; tiếp tục thực hiện đầy đủ, đúng quy định các biện pháp tạo nguồn cải cách tiền lương từ nguồn tiết kiệm 10% chi thường xuyên (không kể tiền lương và các khoản có tính chất lương); một phần nguồn thu được để lại theo chế độ của các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp; 50% tăng thu ngân sách địa phương (không kể tăng thu tiền sử dụng đất); các nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm trước chưa sử dụng hết (nếu có) để thực hiện tiền lương cơ sở (thay cho mức lương tối thiểu chung) đến mức 1,15 triệu đồng/tháng.

e) Đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ODA thực hiện lập dự toán đầy đủ theo đúng trình tự, quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn, các Nghị định của Chính phủ về quản lý đầu tư và xây dựng, quản lý và sử dụng vốn ODA, trong đó chú ý lập chi tiết vốn ODA, vốn đối ứng cho từng chương trình, dự án, theo tính chất nguồn vốn chi đầu tư và chi sự nghiệp, bảo đảm phù hợp với tiến độ thực hiện. Ưu tiên bố trí đủ vốn đối ứng các dự án ODA theo tiến độ giải ngân của các dự án.

f) Đối với vốn trái phiếu Chính phủ:

Trên cơ sở đánh giá tình hình thực hiện các công trình, dự án sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012 - 2015 và vốn bổ sung giai đoạn 2014 - 2016; dự kiến kế hoạch vốn trái phiếu Chính phủ năm 2015 theo hướng: ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành từ năm 2014 về trước và dự kiến hoàn thành năm 2015, thuộc danh mục sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2012-2015, đảm bảo nguyên tắc mức vốn bố trí cho từng dự án không được vượt quá số vốn kế hoạch năm 2015 - 2016 còn lại của từng dự án.

Riêng đối với vốn trái phiếu Chính phủ đầu tư cho chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, phải thực hiện theo đúng mục tiêu của chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trong đó ưu tiên cho các xã đặc biệt khó khăn, biên giới, an toàn khu, xã thuộc các huyện nghèo theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP và xã điểm xây dựng nông thôn mới.

g) Bố trí dự phòng ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, để chủ động đối phó với thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh và xử lý những nhiệm vụ quan trọng, cấp bách phát sinh ngoài dự toán.

h) Các sở, ban, ngành khi xây dựng, tổng hợp kế hoạch đầu tư phát triển phải tiến hành tổng hợp tất cả các chương trình, dự án thuộc lĩnh vực sở, ban, ngành quản lý do các Bộ, ngành Trung ương đầu tư trên địa bàn tỉnh để có sự

phối, kết hợp đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện.

3. Cùng với việc xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, các sở, ngành, địa phương, đơn vị sử dụng ngân sách chủ động đánh giá, phân tích cụ thể kết quả đạt được, những yếu kém trong quản lý, điều hành thu chi ngân sách; đánh giá tình hình quyết toán vốn đầu tư hoàn thành (*số dự án đã hoàn thành nhưng chưa quyết toán đến hết tháng 6 năm 2014 và dự kiến sẽ quyết toán đến hết năm 2014; nguyên nhân chậm trễ*); tập trung chỉ đạo công tác kiểm tra, xét duyệt quyết toán ngân sách 2013 theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, thực hiện công khai quyết toán 2012; tiến hành xử lý, giải quyết ngay từ khâu xây dựng dự toán những tồn tại, sai phạm trong bố trí dự toán đã được thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

4. Đối với các tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp tiến hành đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ và ngân sách nhà nước hỗ trợ năm 2014, định hướng hoạt động, xây dựng phương án huy động nguồn thu hợp pháp để chi phí trong năm 2015. Việc hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện theo cơ chế Chính phủ quy định hiện hành.

5. Trong quá trình xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2015, các sở, ngành, đơn vị dự toán cấp I khối tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo, thuyết minh rõ ràng, chi tiết về dự toán thu, chi ngân sách năm 2015 theo đơn vị trực thuộc thực hiện, từng nhiệm vụ quan trọng, chính sách gắn với chỉ tiêu hiện vật cụ thể theo chế độ quy định; các đề án, chính sách đã kết thúc thời gian thực hiện không còn nhiệm vụ đề nghị giảm chi cân đối, bổ sung có mục tiêu năm 2015.

6. Các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước chủ sở hữu tiến hành đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm và ước thực hiện năm 2014; xây dựng kế hoạch sản xuất - kinh doanh - tài chính năm 2015.

C. TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

I. Tiến độ

Các ngành, các cấp, các đơn vị và Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước chủ sở hữu thuộc tỉnh tiến hành đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2014; xây dựng dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách năm 2015 gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính **trước ngày 10 tháng 7 năm 2014**.

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, hoàn chỉnh dự thảo Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 của

tình trước ngày 15 tháng 7 năm 2014 để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước và các Bộ ngành liên quan trước ngày 20 tháng 7 năm 2014.

Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính phối hợp với các ngành, địa phương tiếp tục cập nhật, bổ sung, hoàn thiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 của tỉnh, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua theo tiến độ quy định.

II. Phân công thực hiện

1. Trên cơ sở số kiểm tra dự toán do Bộ Tài chính thông báo; căn cứ vào tình hình thực tế: Cục Thuế tỉnh phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến tổng số thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và xây dựng số kiểm tra dự toán thu ngân sách năm 2015 trên từng địa bàn huyện, thành phố; trên cơ sở số kiểm tra thu, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng số kiểm tra dự toán chi ngân sách năm 2015 báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét giao cho các huyện, thành phố, các sở, ban ngành và đơn vị dự toán tuyển tỉnh làm cơ sở lập dự toán ngân sách năm 2015.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính: tổ chức làm việc với các đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (nếu các địa phương có yêu cầu) và chỉ đạo các phòng nghiệp vụ làm việc với Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thành phố để thảo luận về kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2015.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Hướng dẫn các ngành, các cấp, các đơn vị: đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tình hình đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2014; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước và trái phiếu Chính phủ năm 2015.

- Tổng hợp kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; dự toán chi đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước, trái phiếu Chính phủ năm 2015, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và gửi Sở Tài chính để tổng hợp chung.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các sở, cơ quan quản lý các chương trình, chương trình mục tiêu quốc gia xác định danh mục, mục tiêu, phạm vi, kinh phí thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2015. Thẩm định và tổng hợp phương án phân bổ dự toán chi chương trình mục tiêu quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính dự kiến phương án phân bổ chi đầu tư phát triển từ ngân sách địa phương; chỉ chương trình mục tiêu quốc gia; vốn đầu tư bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương; vốn trái phiếu Chính phủ năm 2015 trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Sở Tài chính

- Hướng dẫn các ngành, các cấp, các đơn vị đánh giá tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2014, trong đó chú ý phối hợp Cục Thuế xây dựng dự toán thu năm 2015 theo hướng tích cực, chắc chắn để đảm bảo nguồn lực thực hiện nhiệm vụ chi năm tiếp theo của thời kỳ ổn định ngân sách.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư dự kiến phương án phân bổ chi thường xuyên, chi sự nghiệp nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách Trung ương và tổng hợp dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2015, trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Các sở, ngành khác và các địa phương, đơn vị

Triển khai đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2014; xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2015 theo yêu cầu về nội dung, tiến độ quy định tại Chi thị này và theo hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính.

Năm 2015 là năm có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện các mục tiêu của Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Kon Tum đến năm 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 của tỉnh và các địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị hành chính - sự nghiệp thuộc tỉnh, các Công ty TNHH một thành viên do Nhà nước chủ sở hữu, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện tốt Chi thị này. Trong quá trình triển khai có gì vướng mắc phản ánh về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để có hướng dẫn cụ thể. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét và chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận: 

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các sở, ban ngành; đơn vị HC-SN thuộc tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Các Công ty TNHH 1 thành viên Nhà nước;
- Lưu VT, KTTH1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng